TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 05-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

Thư ký phiên tòa*:* Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2026/HSST-QĐ ngày 26/5/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị BK, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/10/1990 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp A, xã H, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964 (còn sống); và bà Huỳnh Thị BL, sinh năm: 1968 (còn sống); Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2026 đến ngày 22/01/2026 khởi tố chuyển tạm giam, đến ngày 14/4/2026 cho bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị TH, sinh năm 1983.(Có mặt)

Trú tại: khu vực R, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Mai Tuấn M, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

2. Hà Lê TB, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 35 phút ngày 13/01/2026, tại ấp Hoà Phụng A, xã H, thành phố Cần Thơ, lực lượng Công an xã H tiến hành kiểm tra phát hiện bị cáo Nguyễn Thị BK đang cất giấu 01 bịch ma tuý trong túi quần sọt bên phải đang mặc, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo K.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon hình chữ nhật được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Vision màu xanh đen, biển số kiểm soát 65DB-067.64; Tiền Việt Nam 4.267.000đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị BK khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 09/01/2026, bị cáo K đang ở quán cà phê của mình ở ấp A, xã H, thành phố Cần Thơ thì có đối tượng nữ tên Ngân (chưa rõ lai lịch) đến quán uống nước, bị cáo K biết Ngân là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo K đã kêu đổi tượng N mua cho bị cáo K 500.000đ ma túy để sử dụng, đối tượng N đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, đối tượng N quay lại quán đưa cho bị cáo K 01 bịch nylon hình chữ nhật được hàn kín bên trong chứa ma tuý đá. Bị cáo K lấy ma tuý cất giấu vào túi quần sọt bên phải treo trong phòng ngủ của Kha.

Đến khoảng 12 giờ ngày 13/01/2026, chị Hà Lê TB, sinh năm 10/10/1990, ngụ khu vực R, phường T, thành phố Cần Thơ đến quán rủ bị cáo K đi nhậu, bị cáo K đồng ý vào phòng lấy cái quần sọt đã giấu ma tuý trước đó mặc vào rồi lên xe mô tô 65DB-067.64 chị Bạch chở đến quán nhậu - nhà nghỉ H ở ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ thuê phòng cho chị Bạch ngủ qua đêm, sau đó bị cáo K và chị Bạch vào phòngKaraoke số 5 của quán nhậu H nhậu và hát Karaoke. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày nghỉ nhậu, chị Bạch vào phòng ngủ còn bị cáo K lấy xe mô tô 65DB-067.64 chạy về đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng N thuộc ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2225gam.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1714 gam.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị BK phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị BK thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng trong vụ án Cơ quan điều tra xử lý như sau:

- Trả cho Hà Thị TH (chị của Hà Lê TB) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Vision màu xanh đen, biển số kiểm soát 65DB-067.64.

- Chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Cần Thơ quản lý gồm: Mẫu niêm phong kèm theo Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có chữ ký ghi tên cán bộ niêm phong Lê Hoàng Q, người chứng kiến Đào Thị Thuỷ Tiên; Tiền Việt Nam 4.267.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Không.

Tại cáo trạng số 53/CT-VKS-TPNB ngày 29/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ đã quyết định truy tố Nguyễn Thị BK có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị BK theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội; Kiểm sát viên đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị BK phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2025. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị BK với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2026 đến ngày 14/4/2026.

Hình phạt bổ sung: Không

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1714 gam được niêm của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Lê Hoàng Q, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị TT;

Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 4.267.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người làm chứng Mai Tuấn M, Hà Lê TB mặc dù đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không cản trở cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố, bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, bị cáo chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị BK là đối tượng nghiện ma túy, vào lúc 20 giờ 35 phút ngày 13/01/2026 tại ấp Hòa Phụng A, xã H, thành phố Cần Thơ, bị cáo Nguyễn Thị BK đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng. Với khối lượng mà bị cáo K tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là 0,2225gam, loại Methamphetamine.

Căn cứ tại Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Mẫu gửi giám định là ma túy, **loại Methamphetamine**, khối lượng: **0,2225 gam**.

[2.2] Về điều luật quy định tội danh và khung hình phạt: Tại Điều 249 về Tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, ***Methamphetamine****, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11* ***có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam***;

[2.3] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị BK đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2.4] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thị BK về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng quy định.

[2.6] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, tàng trữ, sử dụng chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, để có ma tuý sử dụng bị cáo đã liên lạc với các đối tượng bán ma tuý để mua ma tuý, tàng trữ mục đích là để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện.

[2.7] Trong quá trình xem xét áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ là bà Huỳnh Thị BL được phong tặng nhiều giấy khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở vì đã có thành tích xuất trong công tác giáo dục nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2025).

- *Xét về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt.

[2.8] Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.9] Về trách nhiệm dân sự: Không

[2.10] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1714 gam được niêm của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Lê Hoàng Q, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị TT; Là ma tuý nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 4.267.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[2.11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[2.12] Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị BK phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị BK 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2026 đến ngày 14/4/2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1714 gam được niêm của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Lê Hoàng Q, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị TT;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị BK số tiền 4.267.000 đồng (Bốn triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị BK phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Cần thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 13 – Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 - Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Cương